

<i>Khái niệm</i>	Công ty TNHH là doanh nghiệp trong đó, các thành viên cùng góp vốn cùng chia nhau lợi nhuận, cùng chịu lỗ và gánh vác khoản nợ của công ty trong phạm vi phần vốn của mình góp vào công ty. Công ty TNHH có hai loại : - Công ty TNHH một thành viên Công ty TNHH hai thành viên trở lên - Công ty trách nhiệm hữu hạn có thể cách pháp nhân kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.	Công ty cổ phần là doanh nghiệp, trong đó: - Vốn đầu tư được chia thành nhiều phần bằng nhau gọi là cổ phần và được thể hiện dưới hình thức chứng khoán gọi là cổ phiếu. Người nắm giữ cổ phiếu được gọi là cổ đông, tức là thành viên của công ty. - Công ty cổ phần có thể cách pháp nhân kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
<i>Số thành viên</i>	- Công ty TNHH 1 thành viên thì chủ có một chủ sở hữu duy nhất là một tổ chức hoặc là một cá nhân. - Công ty TNHH có hai thành viên trở lên, nhưng không quá 50 thành viên. - Các thành viên chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của doanh nghiệp trong phạm vi số vốn đã cam kết góp vào doanh nghiệp, - Chủ có một loại thành viên	- Cổ đông có thể là tổ chức, cá nhân; số lượng cổ đông tối thiểu là ba và không hạn chế số lượng tối đa; - Cổ đông chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của doanh nghiệp trong phạm vi số vốn đã góp vào doanh nghiệp; - Có nhiều loại thành viên, thể hiện qua các tên gọi của các cổ đông khác nhau: cổ đông phổ thông & cổ đông ưu đãi

V n đi u l	- Ph n v n góp c a t t c các thành viên d i b t kỳ hình th c nào đ u ph i đóng đ ngay khi thành l p công ty. - Ph n v n góp c a các thành viên đ c ghi rõ trong đi u l c a công ty, nh ng l i không đ c th hi n d i hình th c ch ng khoán (nh c phi u trong công ty c ph n). - Trên m i gi y t giao d ch, ngoài tên công ty, v n đi u l c a công ty ph i ghi rõ các ch "Trách nhi m h u h n", vi t t t "TNHH".	- Khi thành l p các c đồng sáng l p ch c n ph i ký 20% s c phi u d tính phát hành, s còn l i h có th công khai g i v n t nh ng ng i khác.
Ph ng th c huy đ ng v n	- Công ty trách nhi m h u h n không đ c quy n phát hành c ph n đ huy đ ng v n, nên kh năng tăng v n c a lo i hình này r t h n ch .	- Công ty c ph n có quy n phát hành ch ng khoán các lo i đ huy đ ng v n, do đó, kh năng tăng v n c a công ty là r t l n.

<i>Vì c chuyển n nh ng v n</i>	- Vì c chuyển n nh ng ph n v n góp c a mình cho ng i trong cty, còn thành viên là ng ngoài công ty thì b h n ch g t gao. Vì c chuyển n nh ng v n ch đ c th c hi n khi có s đ ng ý c a nhóm thành viên đ i di n cho ít nh t 3/4 s v n đi u l c a công ty. - Tr ng h p công ty TNHH m t thành viên là t ch c, ch s h u công ty có quy n chuyển n nh ng toàn b ho c m t ph n v n đi u l c a công ty cho t ch c, cá nhân khác	- C đồng có quy n t do chuyển n nh ng c ph n c a mình cho ng i khác (tr tr ng h p quy đ nh t i kho n 3 Đi u 81 và kho n 5 Đi u 84 c a Lu t này.) (Các c phí u dc ghi vào danh m c chuyển n nh ng t i S giao dch ch ng khoán và có th mua hay bán trong các phiên m c a m t cách nhanh chóng. Vì v y, các c đồng có th duy trì tính thanh kho n c a c phí u và có th chuyển n nh ng các c phí u m t cách thu n ti n khi h c n ti n m t)
---------------------------------------	---	--

T ch c qu n lý và đi u hành	- C c u qu n lý th ng g n nh ph thu c vào s l ng thành viên. N u công ty có t 11 thành viên tr xu ng c c u t ch c qu n tr g m có : + H i đ ng thành viên: là c quan quy t đ nh cao nh t, quy t đ nh v m t s v n đ quan tr ng c a Công ty (Đi u 47, Lu t Doanh nghi p), ví d : k ho ch kinh doanh hàng năm, h p đ ng bán tài s n có giá tr t 50% t ng giá tr tài s n c a Công ty v.v. + Ch t ch công ty và giám đ c (ho c T ng giám đ c) đi u hành: Giám đ c là ng i đi u hành công vi c hàng ngày c a Công ty, ký k t h p đ ng nhân danh Công ty v.v. - Tr ng h p công ty TNHH m t thành viên là t ch c, thì không thành l p h i đ ng thành viên. Tùy thu c quy mô, ngành, ngh kinh doanh c c u t ch c qu n lý bao g m: H i đ ng qu n tr và giám đ c (T ng giám đ c) ho c Ch t ch công ty và Giám đ c (T ng giám đ c), trong đó Ch t ch là ch s h u công ty và là ng i đ i di n theo pháp lu t c a công ty, có toàn quy n quy t đ nh vi c qu n lý và đi u hành ho t đ ng kinh doanh c a công ty. - N u Công ty có t 11 thành viên tr lên thì thành l p Ban ki m soát, còn n u s thành viên t 2 đ n 10 thì vi c l p Ban ki m soát là không b t bu c.	- Công ty c ph n là lo i công ty thông th ng có r t nhi u thành viên và vi c t ch c qu n lý r t ph c t p, do đó ph i có m t c ch qu n lý ch t ch . Vi c qu n lý đi u hành công ty c ph n đ c đ t d i quy n c a ba c quan: + Đ i h i đ ng c đ ng: là c quan có th m quy n quy t đ nh cao nh t c a công ty g m t t c các c đ ng. C đ ng có th tr c ti p ho c gián ti p tham gia đ i h i đ ng công ty. Là c quan t p th , đ i h i đ ng không làm vi c th ng xuyên mà ch t n t i trong th i gian h p và ch ra quy t đ nh khi đã đ c các c đ ng th o lu n và bi u quy t tán thành. Đ i h i đ ng c đ ng đ c tri u t p đ thành l p công ty. Lu t không quy đ nh Đ i h i đ ng c đ ng ph i h p tr c hay sau khi có gi y phép thành l p nh ng ph i ti n hành tr c khi đăng ký kinh doanh. Đ i h i đ ng thành l p h p l ph i có nhóm c đ ng đ i di n cho ít nh t 3/4 s v n đi u l c a công ty và bi u quy t theo đa s phi u quá bán. + H i đ ng qu n tr: là c quan qu n lý công ty, có t 3-12 thành viên, s l ng c th đ c ghi trong đi u l công ty. HĐQT có toàn quy n nhân danh công ty đ quy t đ nh m i v n đ liên quan đ n m c đích, quy n l i c a công ty tr nh ng v n đ thu c th m quy n c a Đ i h i đ ng. HĐQT b u m t ng i làm ch t ch, ch t ch HĐQT có th kiêm Giám đ c (T ng giám đ c công ty)
---	--	---

		hoặc HĐQT cử một người trong số họ làm Giám đốc hoặc thuê người làm Giám đốc công ty. + Ban kiểm soát: Kiểm soát sổ sách kế toán tài sản, các báo cáo kết quả tài chính của công ty và trình bày báo cáo khi cần thiết; Trình bày báo cáo thẩm tra các báo cáo kết quả tài chính của công ty; Báo cáo về kết quả tài chính bất thường xảy ra và những khuyến nghị trong quản lý tài chính của HĐQT. Các kiểm soát viên chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng và không được kiêm nhiệm là thành viên HĐQT, Giám đốc hoặc là người có liên quan trực tiếp với họ. Công ty CP chỉ bắt buộc phải có Ban kiểm soát nếu có trên 11 cổ đông cá nhân hoặc 1 cổ đông tổ chức sở hữu trên 50% tổng số vốn Công ty).
--	--	---